

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 146/2019/HSST
Ngày: 29/10/2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Trung Lưu

- Bà Nguyễn Thị Việt Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Khuê - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 158/2019/TLST- HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2019/QĐXXST-HS ngày 18/10/2019 đối với bị cáo:

Lê Đức Anh T; Sinh năm: 1999; tại Bình Thuận; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn T H, xã T T, thành phố P T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động biển; Con ông Lê Văn H; Sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1963; Cùng trú tại: Thôn T H, xã T T, thành phố Phan Thiết; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Ông Trần Văn B – sinh năm 1999 (có mặt)

Trú tại: Khu phố 04, Đ L, P T, B T.

2. Ông Đặng Văn S – sinh năm 1989 (có mặt)

Trú tại: Thôn T H, xã T T, P T, B T.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Ôn Văn M – sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: Thôn T H, xã T T, P T, B T.

2. Ông Trần Văn L – sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 04, Đ L, P T, B T.

Ông Lê Văn H; Sinh năm 1961 (có mặt)

Trú tại: Thôn T H, xã T T, thành phố P T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 21/08/2018 tại nhà ông Nguyễn Ngọc L có đám giỗ nên anh Ôn Văn M, anh Nguyễn Thái M và **Lê Đức Anh T** tới dự sau đó có hát karaoke. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, lúc này tại nhà ông L đang hát karaoke thì nhóm của anh Đặng Văn S cùng Trần Văn B, Trần Văn L; Đặng Văn L xuống nhà ông L gây sự, chửi bới trong tình trạng có uống rượu bia. Lúc này anh Ôn Văn M có đi ra nói chuyện với anh S thì hai bên lời qua tiếng lại. S đi đến bên hông nhà ông L lấy 01 cái xẻng đập vào bờ tường nhà ông L, sau đó xùng tay xô cửa cổng thì Ôn Văn M đi ra trước cổng túm cổ áo S và nói: “Đ.M tui mày làm gì mà chửi và đập nhà người ta”, thì anh S xô anh M ra và dùng chân đạp vào người làm anh M ngã xuống đường. Sau đó, S và L dùng tay đánh anh M, thì Lê Đức Anh T chạy ra kéo S ra mục đích không cho đánh anh M nữa thì S dùng tay đánh vào đầu T nên T chạy vào lại nhà ông L với mục đích lấy dao đánh nhau với nhóm của S. Trong lúc S đánh nhau với T thì Trần Văn L ngồi lên bụng anh M và cầm mảnh vỡ thủy tinh hăm dọa và nói: “Con đâm chú chết bây giờ”, thì anh M đáp: “Muốn đâm thì đâm đi, tao có làm gì đâu mà sợ”. Lê Đức Anh T cầm 01 con dao thái lan cán màu vàng chạy từ nhà ông L ra nơi S và L đang đánh anh M. Thấy T cầm trên tay 01 con dao thái lan thì S nói: “Đ.M mày cầm dao hủ, chơi mày luôn”, nghe vậy T cầm dao thái lan đâm theo hướng từ trên xuống, trong tư thế quỳ gối S đưa tay trái lên đỡ nên bị T đâm trúng lòng bàn tay trái của S. Lúc này B đứng sau lưng T dùng chân đạp một cái vào chân của T làm T khụy gối xuống trong tư thế quỳ, thì S và B quay qua đánh T. S dùng chân phải đạp về phía T thì bị T dơ dao lên đâm về phía chân S làm trúng mặt ngoài cẳng chân phải, bị thương S bỏ chạy về nhà mình. T tiếp tục dùng dao quơ ngang quơ lại nhiều cái về phía B theo tư thế ngang tay ở tư thế quỳ gối làm trúng 01 cái vào vùng bẹn đùi trái của B, bị đâm trúng đùi B khụy xuống thì bị T dùng dao đâm từ trên xuống một cái trúng thái dương phải của B. Bị thương và mất máu B choáng ngồi tại chỗ. Thấy vậy, T không đâm nữa mà quăng dao thái lan rồi bỏ chạy về nhà mình ở gần đó. Thấy B bị đâm, L bỏ anh M ra thì anh M bỏ chạy vào nhà ông L. L đuổi theo T về nhà của T và đánh nhau với T tại phòng khách, làm đổ lư hương nhà T, sau đó được bố T ra can ngăn nên L đi về. Người dân báo cho Công an xã Tiên Thành xuống giải quyết sự việc, Công an xã Tiên Thành đã truy tìm con dao thái lan nhưng không thu giữ được. Sau khi bị thương S và B được đưa đi bệnh viện Đa Khoa An Phước điều trị vết thương. Ngày 28/8/2018 B được chuyển vào Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 31/8/2018 thì ra viện. Ngày 25/09/2018 và ngày 22/11/2018 Trần Văn B và Đặng Văn S có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với người gây thương tích cho mình.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 20 ngày 24/08/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận đối với Trần Văn B như sau:

+ Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương phải hiện để sẹo liền tốt, kích thước (2 x 0,60)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

+ Vết thương vùng bẹn trái đứt tĩnh mạch đùi trái đã được phẫu thuật ổ bụng khâu nối tĩnh mạch đùi trái, hiện ổn định, để lại sẹo vết mổ vùng bẹn trái liền tốt, kích thước (10 x 0,3)cm, sẹo vết mổ chấn giữa bụng, kích thước (20 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 21 + 7%

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 28%.

+ Vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vùng thái dương phải có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới từ phải sang trái. Vết thương vùng bẹn trái có chiều hướng từ trước ra sau.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 21 ngày 24/08/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận đối với Đặng Văn S như sau:

+ Sẹo vết thương phần mềm mặt lòng bàn tay trái hiện để lại sẹo mờ, kích thước (01 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

+ Sẹo vết thương phần mềm đầu dưới mặt ngoài cẳng chân phải hiện để lại sẹo liền tốt, kích thước (2,5 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

+ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 3%.

+ Vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương lòng bàn tay trái, cẳng chân phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể và vật gây thương.

Về dân sự: anh Trần Văn B yêu cầu bị cáo Tài bồi thường tổng số tiền 21.000.000 đồng tiền điều trị thương tích. Đối với anh Đặng Văn S không yêu cầu bồi thường về dân sự. Hiện nay ba của T là ông Lê Văn H đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự Phan Thiết số tiền 4.000.000đ để khắc phục hậu quả cho Tài.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố Lê Đức Anh T về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Lê Đức Anh T mức án từ 03 đến 04 năm tù.

Bị cáo Lê Đức Anh T không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: *Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:*

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 21/8/2018, tại Thôn Tiến Hòa, xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết do bức tức nhóm của anh Đặng Văn S và Trần Văn B xuống nhà ông Nguyễn Ngọc L nơi Lê Đức Anh T đang dự đám giỗ gây sự, đồng thời thấy anh Ôn Văn M bị nhóm anh Đặng Văn S dùng tay đánh nên T chạy ra hỗ trợ anh M thì bị S dùng tay đánh trúng vào người T. Do bức tức vì bị anh S đánh trúng nên T chạy vào nhà ông L lấy 01 con dao thái lan chạy ra đâm anh Trần Văn B gây thương tích 28% và anh Đặng Văn S gây thương tích 3%.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, bị cáo có nhận thức nhất định về mặt pháp luật. Bị cáo ý thức được sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ thể nhưng chỉ vì nóng giận trong lúc hai bên xảy ra gây gổ, xô xát, bị cáo lại dùng con dao thái lan là loại hung khí nguy hiểm, có độ sát thương cao gây thương tích cho hai người với tỷ lệ tổn thương cơ thể từng người là 28% và 3%

Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- **Tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

- **Tình tiết giảm nhẹ:** Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động ba mình là ông Lê Văn H nộp 4.000.000đ vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự Phan Thiết để bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. đồng thời trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Đồng thời đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo, xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết

[5] Biện pháp tư pháp:

- **Về xử lý vật chứng:** Con dao thái lan là vật chứng của vụ án nhưng sau khi gây án bị cáo đã quăng mất, không thu hồi được vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

- **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Tại phiên tòa người bị hại Đặng Văn S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Người bị hại Trần Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã điều trị thương tích là 21.000.000đ. Ngoài ra người bị hại Trần Văn B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm kể cả khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần. Bị cáo Lê Đức Anh T đồng ý bồi thường cho người bị hại Trần Văn B số tiền trên.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại Trần Văn B là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận. Ngày 28/10/2019 T đã tác động ông Lê Văn H là cha của bị cáo nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự Phan Thiết số tiền là 4.000.000đ để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho Trần Văn B số tiền còn lại là 17.000.000đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với anh Ôn Văn M và những người còn lại tham gia đánh nhau không ai bị thương tích gì và không có đơn yêu cầu giám định thương tích nên không xem xét giải quyết là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.**

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Đức Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- **Xử phạt:** Lê Đức Anh T 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

+ **Về trách nhiệm bồi thường dân sự:** Áp dụng Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584; 585; 590; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại Trần Văn B là bị cáo Lê Đức Anh T phải bồi thường cho người bị hại Trần Văn B số tiền điều trị thương tích là 21.000.000 đồng. Ngày 28/10/2019 ba của bị cáo là ông Lê Văn H đã thay bị cáo nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự Phan Thiết số tiền là 4.000.000đ để bồi thường thiệt hại nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho Trần Văn B số tiền còn lại là 17.000.000đ.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ do ông Lê Văn H đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án ngày 28/10/2019 để đảm bảo thi hành án.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901054627 ngày 28/10/2019)

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Đức Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. (Điều 13, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về Quyết định lãi, lãi suất trong bản án quyết định của Tòa án)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 02 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại. Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, người bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Thiết , ngày 29 tháng 7 năm 2015 ;

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân

Các hội thẩm nhân dân :

1/Ông Nguyễn Bính ,

2/ Bà Lưu Thị Thôi ,

Căn cứ vào các điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Vào hồi 10 giờ 00’ ngày 29 tháng 7 năm 2015 tại phòng nghị án , Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án với vụ án :

Nguyễn Ngọc Yến – Sinh năm : 1957 – Trú tại, Khu phố Yên Vực 1, phường Tào Xuyên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa , bị truy tố về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo quy định tại các điểm a, khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo , người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa ,Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề giải quyết trong vụ án như sau :

1/ Về tội danh : Hành vi của bị cáo **Nguyễn Ngọc Yến** đủ yếu tố cấu thành tội “**Cố ý gây thương tích** ” ” theo quy định tại các điểm a khoản 01,khoản 03 Điều 104 Bộ luật hình sự ; Kết quả biểu quyết : 3/3 ;

2/ Về điều luật áp dụng :

,khoản 3 Điều 104 , điểm p , b khoản 01 , khoản 02 D(iều 46 , điều 47 Bộ luật hình sự.Kết quả biểu quyết : 3/3

3/ Về mức hình phạt :

***Xử phạt :** Nguyễn Ngọc Yến 30 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án . Kết quả biểu quyết : 3/3.

4/ Về các vấn đề khác :

***Về trách nhiệm bồi thường Dân sự :** Áp dụng khoản 01 điều 42 Bộ luật Hình sự , điều 609 Bộ luật Dân sự :

Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Ngọc Yến đã bồi thường cho Ông Lê Ngọc Hoàng 22 triệu đồng tiền chi phí điều trị .

Tuyên buộc Nguyễn Ngọc Yến phải tiếp tục bồi thường cho Lê Ngọc Hoàng 10 triệu đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại .

Từ khi bản án có hiệu lực, người được thi hành án có đơn yêu cầu, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

* ***Về án phí*** : Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí sơ thẩm dân sự .

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về những phần có liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo bản án của người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày được niêm yết hoặc tổng đạt bản án .

Kết quả biểu quyết : 3/3

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Bính Lưu Thị Thôi

Nguyễn Thị Như Xuân